

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Tên học phần: Địa lí du lịch (Tourism Geography)

- Mã số học phần: SP473
- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ
- Số tiết học phần: 20 tiết lý thuyết, 10 tiết thực tế, và 60 tiết tự học.

### 2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Sư phạm Địa lí
- Khoa: Sư Phạm

### 3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: Không
- Điều kiện song hành: Không

### 4. Mục tiêu của học phần: Học xong học phần này, sinh viên đạt được:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Kiến thức về địa lí du lịch để học tập, nghiên cứu và giảng dạy địa lý	2.1.3a;
4.2	Kỹ năng chọn lọc và xử lý được các thông tin, số liệu thống kê về du lịch phục vụ học tập, nghiên cứu và giảng dạy địa lý	2.2.1.a;
4.3	Năng lực phân tích, tổng hợp so sánh, phản biện, làm việc nhóm... để giải quyết vấn đề hiệu quả trong quá trình học tập, nghiên cứu và giảng dạy địa lý	2.2.2b;
4.4	<ul style="list-style-type: none"><li>- Ý thức kỉ luật, tôn trọng nội quy, quy chế làm việc trong học tập, nghiên cứu và giảng dạy</li><li>- Tinh thần học hỏi, tự rèn luyện phấn đấu nâng cao năng lực chuyên môn trong học tập, nghiên cứu và giảng dạy</li></ul>	2.3a; 2.3b;

### 5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	<b>Kiến thức</b>		
CO1	Tổng hợp được cơ sở lý thuyết về du lịch, nguồn lực và thực trạng phát triển du lịch Việt Nam phục vụ học tập, nghiên cứu và giảng dạy	4.1	2.1.3a

<b>CDR HP</b>	<b>Nội dung chuẩn đầu ra</b>	<b>Mục tiêu</b>	<b>CDR CTĐT</b>
	<b>Kỹ năng</b>		
CO2	Xử lý và vận dụng được thông tin, số liệu thống kê về du lịch vào học tập, nghiên cứu và giảng dạy	4.2	2.2.1a
CO3	Lập kế hoạch để hoàn thành những nhiệm vụ học tập nghiên cứu được giao; Hợp tác trong học tập, làm việc nhóm	4.3	2.2.2b
	<b>Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm</b>		
CO4	Tuân thủ các quy định của Nhà trường và lớp học; tham gia tích cực trong các buổi học lý thuyết và thực tế	4.4	2.3a
CO5	Cầu thị, hợp tác và giúp đỡ bạn bè trong quá trình học tập, nghiên cứu.	4.4	2.3b

## **6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:**

Địa lý Du lịch là môn học nhằm khái quát mối quan hệ giữa các đối tượng du lịch trên phạm vi lãnh thổ. Trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về du lịch, tài nguyên du lịch, hệ thống lãnh thổ du lịch. Trên cơ sở đó vận dụng tìm hiểu tiềm năng du lịch, tuyến và điểm du lịch của các vùng du lịch ở Việt Nam. Môn học này đề cập tới vấn đề qui hoạch và phát triển du lịch theo vùng ở Việt Nam qua các giai đoạn, đặc biệt là qui hoạch tổng thể du lịch Việt Nam hiện nay.

## **7. Cấu trúc nội dung học phần:**

### **7.1. Lý thuyết**

	<b>Nội dung</b>	<b>Số tiết</b>	<b>CDR HP</b>
<b>Chương 1.</b>	<b>Cơ sở lý luận về địa lý du lịch</b>		
1.1.	Khái quát chung về du lịch	2	CO1; CO3; CO4; CO5
1.2.	Các nhân tố ảnh hưởng tới sự hình thành và phát triển du lịch	2	
1.3.	Tổ chức lãnh thổ du lịch	1	
<b>Chương 2.</b>	<b>Tiềm năng và thực trạng phát triển du lịch Việt Nam</b>		CO1; CO3; CO2; CO4; CO5
2.1.	Tiềm năng phát triển du lịch Việt Nam	4	
2.2.	Thực trạng phát triển du lịch Việt Nam	4	
<b>Chương 3.</b>	<b>Tổ chức lãnh thổ các vùng du lịch Việt Nam</b>		CO1; CO3; CO2; CO4; CO5
3.1.	Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ	1	
3.2.	Vùng Đồng bằng sông Hồng và Duyên hải Đông Bắc	1	
3.3.	Vùng Bắc Trung Bộ	1	
3.4.	Vùng Duyên hải Nam Trung Bộ	1	
3.5.	Vùng Tây Nguyên	1	
3.6.	Vùng Đông Nam Bộ	1	

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
3.7.	Vùng Đồng bằng sông Cửu Long	1	

## 7.2. Thực tế

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
<b>Bài 1.</b>	<b>Đánh giá tiềm năng phát triển du lịch tại một điểm du lịch thuộc Đồng bằng sông Cửu Long</b>	<b>5</b>	CO1; CO3; CO2; CO4; CO5
1.1.	Xác định địa bàn và phương tiện để thực hiện		
1.2.	Tiến hành ghi chép, thu thập thông tin về tiềm năng có thể khai thác phát triển du lịch		
<b>Bài 2.</b>	<b>Đánh giá thực trạng triển du lịch tại một điểm du lịch thuộc Đồng bằng sông Cửu Long</b>	<b>5</b>	CO1; CO3; CO2; CO4; CO5
2.1.	Đánh giá định tính		
2.2.	Đánh giá định lượng		

## 8. Phương pháp giảng dạy:

Các phương pháp sau đây được sử dụng:

- Diễn giảng;
- Đàm thoại gợi mở;
- Làm việc nhóm;
- Nêu và giải quyết vấn đề;
- Xử lý tình huống;
- Sử dụng công nghệ thông tin;
- Sử dụng phương tiện trực quan.

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham khảo bài giảng và các tài liệu liên quan trước
- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực tế và có báo cáo kết quả.
- Có bài báo cáo giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

### 10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CDR HP
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học 80%/tổng số tiết	10%	CO5
2	Điểm báo cáo thực tế	- Sinh viên tự tổ chức đi thực tế tại các điểm du lịch tại tp CT hoặc lựa chọn một địa phương nào đó phù hợp	30%	CO1 – CO5

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
		- Viết báo cáo in, nộp - Được nhóm xác nhận có tham gia		
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (60 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực tế - Bắt buộc dự thi	60%	CO1 – CO5

## 10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 11. Tài liệu giảng dạy:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Lê Văn Hiệu (2020) – Bài giảng Địa lý du lịch	
[2] Nguyễn Minh Tuệ (chủ biên) (2017) - Địa lý Du lịch Việt Nam – Cơ sở lý luận và thực tiễn phát triển, NXB Giáo Dục, Hà Nội	SP.022735 SP.022736 SP.022737
[3] Đào Ngọc Cảnh (chủ biên) (2014) - Giáo trình hệ thống lãnh thổ du lịch –NXB Đại Học Cần Thơ	MOL.073770 MOL.073771 MOL.073772 MOL.073773 MOL.073774 MOL.073775 MOL.073776 MOL.073777 MON.049885 MON.049886 MON.049887
[4] Bùi Thị Hải Yến , 2014 - Tuyển điểm du lịch Việt Nam - NXB GD	MOL.080393 MOL.080394 MON.053824

## 12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
<b>Chương 1: Cơ sở lý luận về địa lí du lịch</b>	10	0	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung “phần 1” từ mục 1 đến 3, Chương 1

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
			+Tra cứu nội dung về các khái niệm về du lịch (du lịch, địa lí du lịch, tài nguyên du lịch, sản phẩm du lịch...) + Tài liệu [1], tiếp tục tra cứu nội dung chương 4 về tổ chức không gian du lịch + Tài liệu [1], [2], [3] tra cứu nội dung các nhân tố tác động đến việc hình thành phát triển du lịch
<b>Chương 2: Tiềm năng và thực trạng phát triển du lịch Việt Nam</b>	16	5	-Nghiên cứu trước: + Ôn lại nội dung đã học ở chương 1 +Tài liệu [1]: nội dung “phần 2” chương 1 và chương 2 +Tra cứu nội dung về tài nguyên phát triển du lịch Việt Nam và thực trạng phát triển du lịch Việt Nam + Tài liệu [1], [2], [3]tra cứu nội dung Tài nguyên và thực trạng du lịch Việt Nam + Truy cập vào Trang Web của tổng cục du lịch, Tổng Cục thống kê... cập nhật số liệu mới về tình hình phát triển du lịch Việt Nam + Trả lời các câu hỏi cuối chương
<b>Chương 3: Tổ chức lãnh thổ các vùng du lịch Việt Nam</b>	14	...	-Nghiên cứu trước: + Ôn lại nội dung đã học ở chương 1 +Tài liệu [1]: nội dung “phần 2” từ chương 3 và chương 9 + Tra cứu các nội dung về tài nguyên, thực trạng phát triển du lịch, sản phẩm du lịch đặc trưng – địa bàn du lịch trọng điểm’ hệ thống tuyến điểm trung tâm...du lịch của từng vùng du lịch Việt Nam + Tài Liệu [4], tra cứu về hệ thống tuyến điểm du lịch VN + Truy cập vào Trang Web của tổng cục du lịch, Tổng Cục thống kê, các sở VH, TT và DL các tỉnh cập nhật số liệu mới về tình hình phát triển du lịch của mỗi vùng du lịch

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
Thực tế môn học			Nghiên cứu trước: + Ôn lại nội dung đã học từ chương 1-3 + Tài liệu [2], tra cứu nội dung về đặc điểm tự nhiên và kinh tế xã hội các tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long + Tài liệu [1], [4], tra cứu về tuyến, điểm du lịch thuộc vùng ĐBSCL

Cần Thơ, ngày 06 tháng 9 năm 2024

**TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**



*Hyun Anh Huy*  
**Hyun Anh Huy**

*Lê Văn Nhung*

**Lê Văn Nhung**